

Chương III. TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Mục 1. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT (Theo web form)

Mục 2. Tiêu chuẩn đánh giá về năng lực và kinh nghiệm (Theo web form)

Ghi chú:

- Đối với Hợp đồng tương tự:
 - + Kinh nghiệm của nhà thầu liên danh được xác định dựa trên tổng kinh nghiệm của các thành viên trong liên danh, nhưng mỗi thành viên phải đáp ứng kinh nghiệm cho phần việc mình thực hiện. Nhà thầu thành viên phải chứng minh kinh nghiệm đã thực hiện Hợp đồng tương tự có giá trị tối thiểu bằng 50% giá trị lớn nhất của gói thầu mà mình đảm nhận thực hiện (nêu tại chương V – HSMT).
 - + Nhà thầu cung cấp bản sao công chứng: Hợp đồng, biên bản nghiệm thu đưa vào sử dụng, Biên bản thanh lý Hợp đồng/ Bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành/ hóa đơn GTGT.
 - + Chỉ xem xét đánh giá tính tương tự về tính chất công việc đối với phần giá trị khối lượng công việc của gói thầu đang xét.
- Đối với nhân sự chủ chốt (Chỉ huy trưởng và cán bộ kỹ thuật): Nhà thầu phải cung cấp tài liệu để chứng minh nhân sự chủ chốt đã thực hiện các công trình tương tự theo yêu cầu tại Chương III.
- Đối với máy móc thiết bị:
 - + Thiết bị thi công phải thuộc sở hữu của nhà thầu hoặc có thể đi thuê nhưng nhà thầu phải chứng minh khả năng huy động để đáp ứng yêu cầu của gói thầu. Trường hợp đi thuê thì phải có hợp đồng thuê thiết bị và tài liệu chứng minh thiết bị thuộc sở hữu của bên cho thuê.
 - + Nhà thầu phải huy động thiết bị chính không được trùng lặp cho 01 thiết bị cho nhiều công việc khác nhau tại cùng 1 thời điểm.

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để đánh giá về kỹ thuật. E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chí đều được đánh giá là đạt.

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
I	Vật liệu	

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Vật liệu sử dụng thi công	Nhà thầu đề xuất vật liệu (hãng/ chủng loại, xuất xứ) sử dụng để thi công đáp ứng yêu cầu tại Bảng 2, Chương V-Yêu cầu kỹ thuật) Cung cấp tài liệu chứng minh vật liệu Nhà thầu chào đáp ứng hoặc tốt hơn yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
		Nhà thầu không đề xuất vật liệu hoặc đề xuất vật liệu không đáp ứng yêu cầu tại Bảng 2, Chương V-Yêu cầu kỹ thuật, hoặc không cung cấp tài liệu chứng minh vật liệu tương đương do nhà thầu chào đáp ứng hoặc tốt hơn yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
2	Có tài liệu chứng minh nguồn gốc cung cấp các loại vật tư, vật liệu, thiết bị chủ yếu đưa vào công trình theo Chương V của E-HSMT. Các loại vật tư, vật liệu này phải có hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư, vật liệu hoặc cam kết cấp hàng bằng văn bản của nhà sản xuất hoặc các nhà cung cấp, nếu các tài liệu là bản sao phải có công chứng/ chứng thực. Các đơn vị cung cấp vật liệu hoặc cam kết cấp hàng này phải có kèm theo bản sao có công chứng hoặc chứng thực đăng ký kinh doanh của đơn vị mình để chứng minh các mặt hàng	Cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh nguồn gốc cung cấp các loại vật tư, vật liệu theo yêu cầu tại Bảng 2, Chương V của E-HSMT	Đạt
		Không cung cấp hoặc cung cấp không đầy đủ tài liệu chứng minh nguồn gốc các loại vật tư, vật liệu theo yêu cầu tại Bảng 2, Chương V của E-HSMT	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	do đơn vị mình kinh doanh đối với các loại vật tư, vật liệu theo yêu cầu tại Bảng 2, Chương V của EHSMT.		
3	Máy móc thiết bị	Nhà thầu đề xuất sử dụng máy móc thiết bị đầy đủ, đáp ứng yêu cầu tại Bảng 1, Chương V của E-HSMT, phù hợp với biện pháp thi công để thi công các công trình	Đạt
		Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ máy móc thiết bị, không đáp ứng yêu cầu tại Bảng 1, Chương V của E-HSMT không phù hợp với biện pháp thi công để thi công các công trình	Không đạt
II	Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1	Biện pháp tổ chức thi công (Nhà thầu đề xuất biện pháp thi công chi tiết đối với từng hạng mục công trình)	Nhà thầu đề xuất biện pháp thi công chi tiết đối với từng hạng mục công trình, đảm bảo phù hợp, khả thi với phương án thi công, biểu đồ huy động máy móc thiết bị, đáp ứng yêu cầu công việc. Nhà thầu trình bày đầy đủ bản vẽ, thuyết minh biện pháp thi công: các giải pháp kỹ thuật, biện pháp thi công, trình tự công tác thi công, đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi và phù hợp với yêu cầu theo hồ sơ thiết kế được duyệt và thực tế hiện trường đảm bảo an toàn trong quá trình thi công và không ảnh hưởng đến việc vận hành nhà máy	Đạt
		Không đề xuất biện pháp thi công hoặc đề xuất biện pháp thi công nhưng không phù hợp, không đầy đủ, không đáp ứng yêu cầu theo hồ sơ thiết kế được duyệt, không đảm bảo an toàn trong quá trình thi công và ảnh hưởng đến việc vận hành nhà máy.	Không đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người	Có sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng người, đặc biệt là các vị trí Chỉ huy trưởng công trường và cán bộ kỹ thuật	Đạt
		Không có sơ đồ, hoặc sơ đồ không thể hiện rõ trách nhiệm của từng người	Không đạt
III	Các biện pháp bảo đảm chất lượng, bảo đảm an toàn lao động và các điều kiện khác như vệ sinh môi trường, phòng cháy, chữa cháy		
1	Sơ đồ quản lý chất lượng và Quy trình và các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu và thiết bị	Nhà thầu có sơ đồ quản lý chất lượng và Quy trình, các biện pháp quản lý chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đầy đủ, hợp lý	Đạt
		Nhà thầu không nêu hoặc có nhưng không phù hợp	Không đạt
2	Biện pháp an toàn lao động, phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công Có Biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công	Đạt
		Không có biện pháp hoặc có biện pháp nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công Không có biện pháp bảo đảm an toàn lao động cho từng công đoạn thi công	Không đạt
3	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường	Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt

Stt	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng		
		Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt	
IV	Thời gian thi công			
1	Thời gian thi công	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá tiến độ từng công trình, không vượt quá tiến độ tổng thời thực hiện theo quy định tại Chương V - Yêu cầu kỹ thuật.	Đạt	
		Không đề xuất thời gian, tiến độ thực hiện hoặc đề xuất thời gian, tiến độ thi công vượt quá tiến độ thực hiện theo quy định tại Chương V - Yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt	
2	Biểu tiến độ thi công	Có Biểu tiến độ thi công từng công trình hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật từng công trình, biểu tiến độ máy móc và đáp ứng yêu cầu của E - HSMT	Đạt	
		Không có Biểu tiến độ thi công từng công trình hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với E-HSMT.	Không đạt	
V	Cam kết bảo hành			
1	Bảo hành	Có cam kết bảo hành công trình thời gian ≥ 12 tháng	Đạt	
		Không có cam kết bảo hành hoặc có cam kết bảo hành thời gian < 12 tháng	Không đạt	
KẾT LUẬN		Nhà thầu chào đáp ứng tất cả yêu cầu nêu trên	Đạt	
		Nhà thầu chào không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên	Không đạt	

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Mục 4. Về tài chính

Lưu ý:

- Về đơn giá chào thầu:

+ Do có nhiều công tác giống nhau tại nhiều hạng mục công trình, vì vậy Nhà thầu cần tính toán để chào thống nhất đơn giá đối với các công tác giống nhau này.

+ Nhà thầu chào giá đảm bảo giá chào thầu của từng công trình không vượt giá dự toán từng công trình được nêu tại chương V.